TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **202**/2023/HS-ST
Ngày 28 – 11 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Huỳnh Hoàng Khởi.
Bà Đoàn Thị Bẩy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chưởng, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Đồng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 196/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2023/ QĐXXST -HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thạch Thanh Hg, sinh năm: 2000, tên gọi khác: Không, tại Thành phố Hồ Chí M; nơi cư trú: Ấp Giòng S, xã Tân Phú Trg, huyện Củ C, thành phố Hồ Chí M; chỗ ở hiện tại: Không nơi ở ổn định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch B và bà Trần Thị Thạch L (cả hai còn sống); Anh, chị, em ruột: 02 người (Lớn nhất sinh năm 1997, Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình); vợ, con: Chưa có.

- Tiền sự: Không.
- Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ khẩn cấp vào ngày 08/02/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 16/02/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Cà Mau (Bị cáo có mặt).

Bị hại: Bà Nguyễn Ngọc D, Sinh năm: 1988 (Có mặt);
Địa chỉ: Ấp 2, xã Tân L, huyện Thới B, tỉnh Cà Mau;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 05/02/2023, Thạch Thanh Hg điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 37B1- 476.26 của Hoàng chở Cao Hữu H - sinh năm 2004, cư trú tại ấp 6, xã An Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đi từ nhà bà Nguyễn Thị S (bà ngoại của H) ở ấp 1, xã Tân Lộc Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau về nhà của Hào ở ấp 6, xã An Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Trên đường đi đến đoạn cầu số 03, Quốc lộ 63, thuộc ấp 4, xã An Xuyên, thành phố Cà Mau thì Cao Hữu H rủ Hg tìm người đi đường để cướp giật tài sản lấy tiền tiêu xài, Hg đồng ý. Trên đường đi H phát hiện bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1988, cư trú: ấp 2, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 69U1-1170 chạy ngược chiều, có đeo túi xách màu nâu nên H kêu Hg quay xe lại tiếp cận để giật lấy túi xách của bà D. Hg điều khiển xe quay lại vượt lên tiếp cận phía bên trái xe của bà D thì H dùng tay giật lấy túi xách bà D đang đeo trên vai rồi Hg tăng ga điều khiển xe tẩu thoát, bà D ngã xe và bị trầy xước nhiều nơi trên cơ thể.

* Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 07/02/2023 của bị hại Nguyễn Ngọc D thể hiện như sau:

- Môi trên có 01 vết xây xát da nhân trung lệch pha, kích thước 2,5cm x 1cm
- 01 mãng bầm và xây xát da ở khuỷu tay trái, kích thước 17cm x 7cm
- 01 mãng bầm và xây xát da từ 1/3 trên đến 1/3 giữa mặt ngoài đùi phải, kích thước 17cm x 11cm.
- 01 mãng bầm và xây xát da ở gối phải, kích thước 06cm x 04cm.
- 01 mãng bầm và xây xát da ở mặt trong mu bàn chân phải, kích thước 19cm x 08cm.
- 01 mãng bầm và xây xát da từ 1/3 giữa đến gối trái, kích thước 21cm x 16cm.
- 01 mãng bầm và xây xát da từ mặt ngoài 1/3 trên đến mặt ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái, kích thước 27cm x 08cm.

Sau khi giật tài sản của bà D xong, Hg chở H về trước nhà bà Nguyễn Thị S kiểm tra túi xách, bên trong có tài sản gồm: 01 (Một) điện thoại Iphone 14 Promax màu tím, 01 (Một) CCCD, 01 (Một) giấy phép lái xe mô tô, 01 (Một) giấy phép lái xe ô tô, 01 (Một) ATM (tất cả mang tên Nguyễn Ngọc D) và tiền Việt Nam 7.000.000đồng (Bảy triệu đồng). H và Hg lấy điện thoại Iphone 14 Promax màu tím, tiền Việt Nam 7.000.000đồng cất giữ, còn giấy tờ và túi xách của bà D thì H và Hg vứt bỏ trong bụi cây trước cửa nhà bà S (không thu hồi được). Đến ngày 06/02/2023 thì Hg và H bỏ trốn lên thành phố Hồ Chí Minh.

Đến khoảng 21 giờ 15 phút, ngày 06/02/2023, Hg và H đi đến số nhà 588, đường Nguyễn Xiển, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh thì bị lực lượng chức năng mời làm việc. Tài sản thu được trên người của Hg gồm: 01 (Một) điện thoại Iphone 14 Promax màu tím, tiền Việt Nam 2.000.000đồng (Hai triệu đồng). Thạch Thanh Hg bị bắt, tạm giữ khẩn cấp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 36/KL-HĐĐGTS, ngày 18/4/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận:

01 (Một) điện thoại di động Iphone 14 Pro Max màu tím, 265GB, đã qua sử dụng, thời điểm định giá ngày 05/02/2023 có giá trị là 33.291.000đồng (Ba mươi ba triệu, hai trăm chín mươi mốt nghìn đồng). Như vậy, tổng số tiền và tài sản chiếm đoạt có giá trị là: 40.291.000 đồng.

Do Thạch Thanh Hg không có giấy tờ tùy thân nên Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định về độ tuổi. Căn cứ bản Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 54/ĐT, ngày 14 tháng 02 năm 2023, của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ kết luận: Tại thời điểm giám định là ngày 08/02/2023, bị cáo Thạch Thanh Hg có độ tuổi của người trưởng thành từ 22 tuổi 00 tháng trở lên.

Tại Cáo trạng số 192/CT-VKS ngày 13/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Thạch Thanh Hg về tội "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Thạch Thanh Hg và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thạch Thanh Hg phạm tội "Cướp giật tài sản". Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171: Xử phạt bị cáo Thạch Thanh Hg từ 04 năm đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 02 năm 2023. Về vật chứng: Tài sản đã thu hồi và trả cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bà D yêu cầu bị cáo bồi thường cho bà tổng số tiền 6.000.000đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà D nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo. Buộc bị cáo bồi thường cho bà D số tiền 6.000.000đồng (Sáu triệu đồng). Án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Bị cáo Thạch Thanh Hg thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến gì khác. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào lúc khoảng 22 giờ 00 phút ngày 05/02/2023, bị cáo Thạch Thanh Hg điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 37B1-476.26 của bị cáo Hg chở Cao Hữu H thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bà Nguyễn Ngọc D đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 69U1-1170 chạy ngược chiều tại ấp 4, xã An Xuyên, thành phố Cà Mau. Tài sản cướp giật là một túi xách. Trong đó gồm có: 01 (Một) điện thoại Iphone 14 Promax màu tím và tiền Việt Nam 7.000.000đồng (Bảy triệu đồng) cùng với một số giấy tờ khác. Tổng tài sản có giá trị là: 40.291.000 đồng (Bốn mươi triệu, hai trăm chín mươi mốt ngàn đồng).

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách bất hợp pháp. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, bất ổn trong quần chúng nhân dân và làm mất an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp và sẽ bị xử lý. Nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, bản thân bị cáo là người dân tộc khmer, lại không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo là trẻ mồ côi sống chung với bà ngoại, thiếu sự giáo dục của cha mẹ từ nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng: Tài sản đã thu hồi và trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bà D yêu cầu bị cáo bồi thường cho bà tổng số tiền 6.000.000đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà D nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo buộc bị cáo bồi thường cho bà D số tiền 6.000.000đồng (Sáu triệu đồng).

[9] Đối với xe mô tô biển kiểm soát số 37B1- 476.26 của Hg chở Cao Hữu H thực hiện hành vi phạm tội, sau khi cướp giật tài sản xong thi Hoàng gửi cho ông Nil (Liêm) cất giữ nhưng hiện nay ông Nil (Liêm) và Cao Hữu H đã đi khỏi địa phương,

đi đâu không rõ, chưa làm việc được nên cũng chưa thu hồi được nên tách ra giao cho cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ nếu thu hồi được sẽ xem xét xử lý sau.

[10] Đối với Cao Hữu H và Cao Văn N (L) có liên quan đến hành vi cướp giật tài sản của bị cáo Thạch Thanh Hg nhưng qua điều tra xác minh thì H và N (L) đã đi khỏi địa phương, đã có biên bản xác minh nhiều lần và thông báo truy tìm nhưng chưa có kết quả, chưa làm việc được nên Cơ quan điều tra tách ra giao cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thạch Thanh Hg phạm tội "Cướp giật tài sản".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hg 3 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2023.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự.

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Thạch Thanh Hg bồi thường cho bà Nguyễn Ngọc D số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Thạch Thanh Hg phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng, chưa nộp). Án phí dân sự bị cáo Thạch Thanh Hg phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng, chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thúy Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Dung

Huỳnh Hoàng Khởi – Đoàn Thị Bẩy

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 28 tháng 11 năm 2023.

Tại: Phòng nghị án Hội trường B, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Bẩy.

Ông Huỳnh Hoàng Khởi.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 196/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo: Thạch Thanh Hg, sinh năm: 2000, tên gọi khác: Không, tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thạch Thanh Hg phạm tội "Cướp giật tài sản".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng 3 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2023.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự.

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Thạch Thanh Hg bồi thường cho bà Nguyễn Ngọc D số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Thạch Thanh Hg phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng, chưa nộp). Án phí dân sự bị cáo Thạch Thanh Hg phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng, chưa nộp).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 40 phút, ngày 28 tháng 11 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Hoàng Khởi – Đoàn Thị Bẩy **Lê Thúy Dung**